

BÁO CÁO

Công tác kiểm sát năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023
(Số liệu từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/11/2022)

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tây báo cáo kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát tại địa phương trong năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TỘI PHẠM

1. Tình hình tội phạm

Trong năm 2022, Viện KSND huyện Sơn Tây đã thực hành quyền công tố (THQCT) và kiểm sát khởi tố mới 16 vụ 27 bị can trong đó: **Tội phạm về trật tự xã hội:** 07 vụ 13 bị can (01 vụ 00 bị can về tội Hiếp dâm; 01 vụ 01 bị can về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi; 01 vụ 01 bị can về tội giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi; 03 vụ 10 bị can về tội Đánh bạc ; 01 vụ 01 bị can về tội Cố ý gây thương tích) chiếm tỷ lệ 43,75% tổng số vụ án khởi tố mới. **Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường:** 09 vụ 14 bị can (06 vụ 10 bị can về tội Trộm cắp tài sản; 01 vụ 01 bị can về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; 01 vụ 01 bị can về tội Hủy hoại rừng; 01 vụ 02 bị can về tội Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng) chiếm tỷ lệ 56,25% tổng số án khởi tố mới.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính

Trong năm 2022, chủ yếu là các tranh chấp về quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, tranh chấp các hợp đồng tín dụng, mua bán tài sản và các loại yêu cầu về Hôn nhân và gia đình. Tranh chấp về hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động không phát sinh.

3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

3.1. Đánh giá tình hình chung về chấp hành pháp luật trong hoạt động tư pháp

Trong năm 2022, các cơ quan tư pháp trên địa bàn huyện Sơn Tây đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật, không có vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tư pháp làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, đơn vị, đến chất lượng công tác tư pháp cũng như gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn. Tuy nhiên, các cơ quan tư pháp vẫn còn một số vi phạm đã được VKS phát hiện và ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm (được nêu trong phần kết quả công tác cụ thể).

3.2. Nguyên nhân của tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các vi phạm trong hoạt động tư pháp là do sự chủ quan, chưa nghiêm túc và còn thiếu sót trong việc thực hiện các quy định

của pháp luật của một số cán bộ tư pháp, trong đó công tác chỉ đạo, lãnh đạo và kiểm tra của lãnh đạo đơn vị đôi lúc chưa thật sự quyết liệt. Ngoài ra, một số quy định mới về pháp luật chưa rõ ràng, dẫn đến có quan điểm khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng cần phải có văn bản hướng dẫn thực hiện cũng là nguyên nhân dẫn đến vi phạm.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. Kết quả thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp

a. THQCT - Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

- Tổng số tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố được đơn vị kiểm sát : 18 tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố (nguồn tin tội phạm), trong đó: số cũ 00 tin, số mới 18 tin – tăng 16 tin mới so với cùng kỳ năm trước ; Đã giải quyết: Đã giải quyết: 18 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, trong đó: khởi tố vụ án hình sự: 16 tin – chiếm tỷ lệ 88.89%; không khởi tố 02 tin – chiếm tỷ lệ 11.11 %). Đang giải quyết: 00 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, không có quá hạn.

** Hoạt động kiểm sát*

- Ban hành 18 yêu cầu xác minh tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố; tham gia lấy lời khai 05 trường hợp.

- Tiến hành 01 cuộc trực tiếp kiểm sát công tác thụ lý, giải quyết nguồn tin tội phạm/01 cuộc phải thực hiện tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tây

** Vi phạm trong hoạt động tư pháp:* Công an xã không chuyển tố giác đối với hành vi tội phạm rất nghiêm trọng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện giải quyết theo thẩm quyền trong thời hạn 48 giờ kể từ khi tiếp nhận; tài liệu có trong hồ sơ vụ việc có dấu hiệu xóa, sửa chữa nhưng không có chữ ký xác nhận của những người có liên quan.

** Ban hành kiến nghị, kháng nghị:* Viện Kiểm sát đã ban hành 01 Kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, 01 kiến nghị phòng ngừa vi phạm, được chấp nhận.

b. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, truy tố vụ án hình sự.

- *Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra:* 19 vụ 30 bị can, trong đó: Số cũ 02 vụ 03 bị can; số mới 16 vụ 27 bị can; phục hồi 01 vụ 00 bị can. Cơ quan CSĐT đã xử lý, giải quyết: 17 vụ 27 bị can, trong đó: Đề nghị truy tố 15 vụ 27 bị can; Tạm đình chỉ 01 vụ 00 bị can – lý do: Hết thời hạn điều tra nhưng không xác định được bị can; Đình chỉ 01 vụ 00 bị can – Lý do: Hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự (theo TLLT số 01/2020). Đang giải quyết: 02 vụ 03 bị can, không có quá hạn.

- *THQCT và kiểm sát HĐTP trong giai đoạn truy tố:* Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết: 15 vụ 27 bị can số mới. VKS đã xử lý, giải quyết: 13 vụ 25 bị can (truy tố). Đang giải quyết: 02 vụ 02 bị can, không có quá hạn.

** Hoạt động kiểm sát:*

- Tham gia hỏi cung đối với 28 bị can; tham gia lấy lời khai 18 lần;
- Ban hành 18 yêu cầu điều tra/18 vụ án khởi tố mới.
- Xác định Án trọng điểm: 02 vụ 09 bị can.

** Vi phạm trong hoạt động tư pháp:* Không chuyển biên bản giao nhận và các tài liệu liên quan đến việc giao nhận vật chứng cho VKS để đưa vào hồ sơ vụ án; vi phạm của UBND xã về thủ tục chứng thực.

** Ban hành kiến nghị, kháng nghị:* VKS đã ban hành 01 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, 01 kiến nghị phòng ngừa đối với những vi phạm nêu trên. Tất cả kiến nghị của VKS đều được chấp nhận.

c. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự.

Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 13 vụ 25 bị cáo. Tòa đã xử lý, giải quyết: 13 vụ 25 bị cáo (Xét xử). Đang giải quyết: Không.

** Hoạt động kiểm sát:*

- Kiểm sát: 13/13 biên bản phiên tòa (đạt tỷ lệ 100%). Kiểm sát 13/13 bản án (đạt tỷ lệ 100%). Không có bị cáo Tòa tuyên không phạm tội.

- Phối hợp tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm: 02 phiên tòa/01 KSV làm hình sự/02 phiên tòa phải thực hiện, đạt tỷ lệ 100%. Lãnh đạo Viện trực tiếp TIIQCT – KSXX án hình sự: 04 phiên tòa/02 Lãnh đạo Viện/04 phiên tòa phải thực hiện (đạt tỷ lệ 100%)

- Ban hành 01 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm/01 kiến nghị phải ban hành (đạt tỷ lệ 100%).

** Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp, biện pháp tác động:*

- Qua công tác kiểm sát, phát hiện một số vi phạm VKS đã ban hành 01 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm được chấp nhận.

d. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự.

** Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam*

a) *Kiểm sát việc tạm giữ:* 08 người, đã giải quyết 08 người – đạt tỷ lệ 100%. Đang tạm giữ: không.

b) *Kiểm sát việc tạm giam:*

Kiểm sát việc tạm giam: 09 người, đã giải quyết: 09 người. Đang tạm giam: 00 người.

c, *Công tác kiểm sát thi hành án hình sự*

- Tù có thời hạn: 09 bị án -- đã thi hành.

- Thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, án phạt cảnh cáo: Tổng số 17 bị án. Chấp hành xong: 01 bị án, bị án chết 01. Còn lại 15 bị án

** Hoạt động kiểm sát trong khâu công tác này*

- Kiểm sát thường kỳ tại Nhà tạm giữ Công an huyện được đơn vị thực hiện thường xuyên theo quy định 05 lần/ tuần (20 lần/tháng). Qua kiểm sát, không phát hiện vi phạm trong công tác tạm giữ, tạm giam.

- VKS tham gia phiên họp xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo cho 01 bị án. Đề nghị của VKS được Hội đồng xét chấp nhận.

- Trực tiếp kiểm sát tại Nhà Tạm giữ Công an huyện 04 cuộc; tại cơ quan THAHS Công an huyện Sơn Tây 01 cuộc; Trực tiếp kiểm sát công tác thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ tại 04/04 UBND xã có bị án đang thi hành Qua trực tiếp kiểm sát đã phát hiện một số vi phạm của Cơ quan THAHS, UBND cấp xã trong công tác thi hành án hình sự Viện kiểm sát ban hành 05 kiến nghị trong kết luận yêu cầu Cơ quan THAHS Công an huyện Sơn Tây, UBND các xã khắc phục vi phạm được tiếp thu.

* *Ban hành kiến nghị, kháng nghị:* Viện kiểm sát đã ban hành 01 kiến nghị vi phạm, 01 kiến nghị phòng ngừa vi phạm trong công tác THAHS được chấp nhận.

đ. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

* *Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình:*

Thụ lý kiểm sát việc giải quyết 21 vụ, việc (Số mới 20). Tòa án đã xử lý, giải quyết: 19 vụ, việc. Đang giải quyết: 02 vụ, việc; không có quá hạn.

* *Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật:* Không phát sinh.

* *Hoạt động kiểm sát:*

- Kiểm sát 20 thông báo thụ lý của Tòa án; 19 Quyết định giải quyết của Tòa án. 02 quyết định trả lại đơn khởi kiện. Qua kiểm sát phát hiện một số vi phạm như: Ban hành quyết định đình chỉ chưa đầy đủ nội dung; UBND xã thực hiện chưa đúng thủ tục về chứng thực bản sao chính; UBND xã để thất lạc sổ chứng thực trong quá trình lưu trữ, Viện KSND đã ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm.

* *Ban hành kiến nghị, kháng nghị:* Ban hành 01 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm đối; 01 kiến nghị phòng ngừa được chấp nhận.

e. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

* *Công tác kiểm sát thi hành án hành chính:* Không phát sinh.

* *Công tác kiểm sát thi hành án dân sự:*

Kiểm sát việc 66 việc/1.702.679.000 đồng phải thi hành, trong đó: Số cũ 26 việc/1.112.935.000 đồng; số mới 40 việc/589.744.000 đồng. Kết thúc thi hành án 41 việc/818.086.000 đồng – đạt tỷ lệ 62,12%. Hiện còn: 25 việc/884.593 đồng.

* *Hoạt động kiểm sát thi hành án dân sự:*

- Kiểm sát 62 quyết định/62 quyết định về thi hành án, kiểm sát thời hạn ra quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án 100%; kiểm sát và lập 100% hồ sơ chưa có điều kiện thi hành án ... Qua kiểm tra phát hiện một số vi phạm của

Cơ quan THADS như: Quyết định thi hành án chưa đúng nội dung Bản án, vi phạm thời hạn ra quyết định thi hành án.

- Tiến hành 01 cuộc trực tiếp kiểm sát hoạt động thi hành án dân sự /01 cuộc phải thực hiện (đạt tỷ lệ 100%). Qua trực tiếp kiểm sát, đã ban hành 01 kiến nghị trong kết luận yêu cầu khắc phục vi phạm.

- Tiến hành 01 cuộc kiểm tra việc thực hiện kiến nghị, qua kiểm tra không phát hiện vi phạm.

* Ban hành kiến nghị, kháng nghị: Ban hành 01 kiến nghị được chấp nhận.

g. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

- Công tác tiếp công dân: Trong kỳ không phát sinh trường hợp công dân đến đơn vị.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn: Đơn vị tiếp nhận 02 đơn thư của công dân có cùng nội dung (01 đơn qua đường bưu điện và 01 đơn do Phòng thanh tra khiếu tố chuyển đến). Tuy nhiên, qua phân loại xác định đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và không thuộc trách nhiệm kiểm sát của Viện kiểm sát. Đơn vị đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Công tác giải quyết đơn thuộc thẩm quyền: Không phát sinh.

- Kiểm sát việc giải quyết KN, TC của các CQ tư pháp: Không phát sinh khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết.

* *Hoạt động kiểm sát:* Viện kiểm sát đã ban hành công văn yêu cầu các cơ quan tư pháp trên địa bàn huyện (Cơ quan điều tra, Tòa án nhân dân, Chi cục THADS, Hạt Kiểm lâm) tự kiểm tra, rà soát, báo cáo công tác tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp tại đơn vị mình. Qua kiểm tra, rà soát, các đơn vị không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

h. Công tác khác

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành

Trên căn cứ Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 27/12/2021 của Viện trưởng VKSND tối cao về công tác của ngành Kiểm sát nhân dân năm 2022. Kế hoạch số 32/KH-VKS ngày 06/01/2022 về “Công tác ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi năm 2022” của Viện KSND tỉnh Quảng Ngãi. Lãnh đạo đơn vị đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ trong tâm nêu trong Chỉ thị công tác của Viện trưởng Viện KSND tối cao, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022, các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Nghị quyết HĐND huyện... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Ngành và thực hiện tốt phương châm: “*Đoàn kết, đổi mới – Trách nhiệm, kỷ cương – Thực chất, hiệu quả*” nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân và hệ thống chỉ tiêu cơ bản đánh giá công tác nghiệp vụ của Ngành.

Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII, Khóa XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng Ngành nhằm xây dựng đội

ngũ cán bộ, Kiểm sát viên vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, chuyên môn trong tình hình mới.

2. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng

Lãnh đạo trong đơn vị thường xuyên chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống và bản lĩnh nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức.

Công tác tổ chức cán bộ: Hiện nay đơn vị có 06 biên chế và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định 68; trong đó: Lãnh đạo Viện 02 (Viện trưởng, Phó Viện trưởng), 01 Kiểm sát viên được phân công biệt phái công tác tại Viện KSND tỉnh Quang Ngãi, 01 Kiểm tra viên, 01 Chuyên viên được cử tham dự lớp Đào tạo nghiệp vụ Kiểm sát Khóa 30, 01 Kế toán kiêm Văn thư – lưu trữ và 01 hợp đồng lao động thực hiện công tác bảo vệ tại đơn vị. Về trình độ chuyên môn: 01 thạc sĩ Luật và 05 người có trình độ đại học luật. Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp 01 đ/c; trung cấp 02 đ/c; sơ cấp và tương đương: 03 đ/c.

Công tác xây dựng Đảng: Hiện nay số đảng viên trong đơn vị là 05 đồng chí, trong kỳ không có cán bộ, đảng viên nào bị xử lý về Đảng và về chính quyền dưới mọi hình thức. Qua đánh giá cán bộ công chức, tất cả cán bộ, công chức trong cơ quan Viện KSND huyện Sơn Tây đều hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp

Luôn đổi mới công tác quản lý, lãnh đạo, điều hành trong đơn vị. Chú trọng vào việc triển khai các quy định mới của pháp luật, các đạo Luật mới có hiệu lực thi hành nhằm áp dụng thống nhất trong việc giải quyết công việc theo nhiệm vụ được giao.

4. Công tác xây dựng pháp luật, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật

Nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Xác định và gắn trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, đồng thời tổ chức thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chống oan, sai, chống bỏ lọt tội phạm và người phạm tội; nâng cao trách nhiệm và vai trò, chất lượng, hiệu quả trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2021. Chủ động phối hợp với các cơ quan tư pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc, không để xảy ra quá hạn luật định; không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm; không để khiếu kiện kéo dài thuộc trách nhiệm giải quyết của Viện kiểm sát; thực hiện có hiệu quả quyền kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu và các phương thức kiểm sát, nhằm góp phần bảo đảm hoạt động tư pháp đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, giữ vững an ninh trật tự.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị, các Kiểm sát viên khi tham gia xét xử đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật. Ngoài ra trong năm hưởng ứng ngày pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022, đơn vị đã chủ trì phối hợp với Huyện đoàn và các cơ quan tư pháp tổ chức 01 phiên tòa giả định tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tội mua

bán trái phép chất ma túy. Hoạt động này của đơn vị được cấp ủy, chính quyền địa phương đánh giá cao, tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng, xã hội. Ngoài ra đơn vị còn phối hợp thực hiện nhiều hoạt động tuyên truyền khác do các đơn vị bạn tổ chức...

5. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện tốt các phần mềm hiện đang ứng dụng trong đơn vị; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sử dụng, khai thác công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ của đơn vị. Thực hiện tốt các biện pháp để bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật hệ thống máy.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của chế độ báo cáo thống kê công tác THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp và thống kê vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp.

6. Công tác tài chính, hậu cần

Lãnh đạo đơn vị quản lý chặt chẽ nguồn ngân sách được cấp và hỗ trợ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật; định kỳ, kiểm tra việc sử dụng các nguồn tài chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Chủ động mua sắm trang thiết bị đảm bảo cho công tác chuyên môn nghiệp vụ được thông suốt, cơ quan sạch đẹp; sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả. Tuy nhiên, trong thời gian qua Kinh phí được cấp hàng năm rất hạn hẹp, cán bộ, công chức phải dùng kinh phí chi thường xuyên để chi trả lương cho hợp đồng lao động dẫn đến khó khăn trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

7. Công tác an sinh xã hội

Là cơ quan trung ương đóng tại địa phương, Viện KSND huyện Sơn Tây đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chính trị của mình tại địa phương góp phần giữ vững tình hình an ninh, chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Ngoài ra, công tác an sinh xã hội cũng được đơn vị chú trọng.

Trong năm qua, cùng với mô hình quà tặng và pháp luật Viện KSND huyện Sơn Tây đã thực hiện nhiều chương trình ý nghĩa cho đồng bào tại địa phương như: Thăng, tặng quà cho đồng bào ở xã Sơn Long, Sơn Liên nhân ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc; thăm tặng quà cho các hộ gia đình khó khăn, gia đình chính sách nhân ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước; thăm tặng quà cho các hộ gia đình chính sách, gia đình có công nhân ngày thành lập Ngành Kiểm sát và nhà Thương binh liệt sỹ; Tổ chức vui trung thu cho các em nhỏ tại điểm trường Tà Đô xã Sơn Tân huyện Sơn Tây Kinh phí thực hiện do cán bộ, công chức trích từ lương của mình để thực hiện.

8. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương

Trong mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan tư pháp ở địa phương luôn được lãnh đạo đơn vị chú trọng. Mọi cuộc họp ở Huyện ủy, UBND lãnh đạo đơn vị đều có mặt nhằm nắm bắt được những chỉ đạo, triển khai công tác của Đảng, của chính quyền địa phương để triển khai trong công tác của đơn

vi. Đối với các cơ quan tư pháp trên địa bàn, đơn vị luôn chủ động phối hợp trong công tác của đơn vị; chủ động hợp liên ngành trong việc tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình giải quyết công việc trên địa bàn. Tăng cường công tác phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử qua đó đã đạt được thống nhất chung giữa Công an, Viện kiểm sát, Tòa án.

Đơn vị xây dựng mối quan hệ tốt với cấp ủy địa phương và các cơ quan trong khối nội chính. Đơn vị đã xây dựng và tiến hành ký kết quy chế phối hợp với CQĐT, TAND, Hạt Kiểm lâm trong thực hiện các quy định của BLTTHS năm 2015.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023 VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

1. Tiếp tục triển khai nhiều biện pháp để thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Ngành về công tác cải cách tư pháp, Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện.

2. Chủ động phối hợp với các ngành Tư pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ việc, không để xảy ra án quá hạn luật định; chủ động tổ chức các cuộc họp liên ngành để có biện pháp khắc phục tình trạng vướng mắc trong quá trình giải quyết vụ việc; vụ án, hạn chế việc gia hạn thời hạn giải quyết, án trả điều tra bổ sung và án hủy, sửa có trách nhiệm của Viện kiểm sát.

Trong quá trình thực hiện chức năng, đơn vị thực hiện có hiệu quả quyền kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu và các phương thức kiểm sát, nhằm góp phần đảm bảo hoạt động tư pháp đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong công tác TIHQCT; nâng cao vai trò, trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền pháp luật; công tác an sinh xã hội; công tác dân vận hướng về cơ sở bằng nhiều hình thức như phiên tòa giá định; tặng quà ...

2. Đề xuất, kiến nghị.

1. Trong các nhiệm kỳ vừa qua, đơn vị Viện KSND huyện Sơn Tây đã nhận được sự quan tâm của Hội đồng nhân dân huyện; Thường trực HĐND huyện và quý Đại biểu HĐND huyện và trong thời gian đến, Viện kiểm sát mong tiếp tục đón nhận sự quan tâm hơn nữa của Hội đồng nhân dân huyện; Thường trực HĐND huyện và quý Đại biểu HĐND huyện trong công tác chuyên môn cũng như sự ủng hộ từ các mặt hoạt động khác.

2. Hiện tại nguồn kinh phí chi cho các khâu công tác của đơn vị được cấp rất hạn hẹp và thực tế một số hoạt động theo Kế hoạch công tác năm của đơn vị đã không thể hoàn thành, đơn vị kiến nghị Hội đồng nhân dân huyện; Thường trực HĐND huyện quan tâm đề xuất và kiến nghị Chủ tịch UBND huyện hỗ trợ một phần kinh phí cho các hoạt động của đơn vị nhằm phục vụ trực tiếp công tác bảo vệ an ninh, quốc phòng và phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Viện KSND huyện Sơn Tây, kính báo cáo Thường trực HDND, Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện biết, để theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- Thường trực HDND huyện;
- Lưu: VT.

VIỆN TRƯỞNG



Phan Văn Khai

